

Số: 47 /2021/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 09 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động
của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 88/TTr-SGTVT ngày 10/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

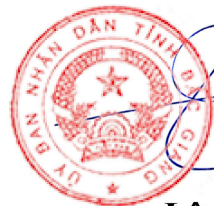
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/10/2021.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TKCT, TH, KTN, KTTH, Công TTĐT tỉnh;
- + Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ô Pích



QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2021/QĐ-UBND ngày 09 /9/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
2. Quy định này áp dụng đối với các bãi đỗ xe được tổ chức hoạt động theo mô hình kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải.
3. Quy định này không áp dụng cho bãi đỗ xe cao tầng, thông minh; bãi đỗ xe ngầm; bãi đỗ xe nội bộ phục vụ cho hoạt động của các tổ chức, cá nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác, sử dụng dịch vụ bãi đỗ xe; các cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác quản lý hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Bãi đỗ xe công nhân là bãi đỗ xe phục vụ trông giữ xe ô tô đưa đón công nhân và phương tiện cá nhân của công nhân.
2. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sở hữu bãi đỗ xe trực tiếp tham gia quản lý, khai thác bãi đỗ xe hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền quản lý, khai thác bãi đỗ xe.
3. Kinh doanh bãi đỗ xe là hoạt động trông giữ phương tiện giao thông đường bộ có thu tiền và kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
4. Đơn vị kinh doanh vận tải hợp đồng đưa đón công nhân là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng thực hiện dịch vụ vận tải đưa đón công nhân được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Đơn vị kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe

Các tổ chức, cá nhân (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) có ngành nghề kinh doanh phù hợp (được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải) được hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe.

Điều 5. Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe

1. Bãi đỗ xe được xây dựng phải phù hợp với quy hoạch liên quan. Trường hợp xây dựng bãi đỗ xe chưa có trong quy hoạch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

2. Vị trí xây dựng bãi đỗ xe phải thuận lợi trong việc kết nối giao thông và đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu thiết thực của Nhân dân và nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

3. Việc đầu tư, xây dựng bãi đỗ xe được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Quy mô và các hạng mục công trình của bãi đỗ xe

1. Đối với các bãi đỗ xe đầu tư xây dựng mới phải đảm bảo diện tích đất tối thiểu 3.000 m² (ba nghìn mét vuông); các bãi đỗ xe đang hoạt động thực hiện theo diện tích hiện trạng.

2. Các hạng mục công trình tối thiểu

a) Sân bãi đỗ xe: kết cấu sân, nền vững chắc; phân chia riêng biệt khu vực đỗ dành cho xe ô tô và khu vực đỗ dành cho các phương tiện khác (xe đạp, xe máy); có vạch phân chia cho từng vị trí đỗ xe ô tô, diện tích chỗ đỗ đối với từng loại phương tiện theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; khu vực đỗ xe đạp, xe máy phải có mái che.

b) Đường ra, vào bãi đỗ xe và đường giao thông nội bộ;

c) Cổng ra, vào; tường rào bao quanh;

d) Nhà điều hành, nhà bảo vệ;

đ) Nhà vệ sinh công cộng;

e) Hệ thống cây xanh, đèn chiếu sáng, biển báo, camera giám sát;

g) Hệ thống thoát nước;

h) Trang thiết bị phòng, chống cháy nổ theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

i) Nhà chờ cho lái xe, công nhân (đôi với bãi đỗ xe đưa đón công nhân).

3. Các hạng mục công trình khác (nếu có): khu dịch vụ bán hàng; trạm bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện; rửa xe; nhà nghỉ cho lái xe, công nhân và các dịch vụ kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe

1. Nội dung kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

2. Đối với bãi đỗ xe công nhân cho phép các xe ô tô đưa đón công nhân được thực hiện đón trả công nhân trong bãi đỗ xe theo danh sách đã đăng ký và thống nhất với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe.

Điều 8. Công bố hoạt động bãi đỗ xe

1. Sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, chủ đầu tư hoặc đơn vị quản lý bãi đỗ xe có văn bản công bố hoạt động (Mẫu văn bản công bố hoạt động theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xây dựng bãi đỗ xe và Sở Giao thông vận tải. Thời gian thực hiện công bố hoạt động và gửi về các cơ quan chức năng trước khi đi vào hoạt động ít nhất 10 ngày.

2. Sau khi nhận được văn bản công bố hoạt động của đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hoạt động của bãi đỗ xe và thống nhất các nội dung trong biên bản kiểm tra. Nếu đủ điều kiện hoạt động, thì đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe tổ chức hoạt động theo văn bản công bố đã ban hành; nếu không đủ điều kiện hoạt động, Ủy ban nhân dân cấp huyện có ý kiến (bằng văn bản) yêu cầu bãi đỗ xe chưa được phép hoạt động và đề nghị đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe bổ sung, hoàn thiện những điều kiện còn thiếu, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện. Nếu sau 10 ngày kể từ khi đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe ban hành văn bản công bố hoạt động mà chưa hoàn thiện các nội dung điều kiện còn thiếu theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thì đơn vị phải ban hành văn bản công bố mới.

Sau thời gian 10 ngày kể từ khi đơn vị có văn bản công bố hoạt động và gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện, nếu Ủy ban nhân dân cấp huyện không tổ chức kiểm tra, không có ý kiến gì thì đơn vị quản lý, kinh bãi đỗ xe tổ chức hoạt

động theo văn bản công bố đã ban hành và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân được biết.

4. Thời hạn công bố hoạt động bãi đỗ xe bằng thời hạn thực hiện dự án đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 9. Công bố lại hoạt động bãi đỗ xe

1. Bãi đỗ xe phải thực hiện công bố lại trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi chủ sở hữu hoặc đơn vị quản lý.
- b) Thay đổi quy mô dẫn đến thay đổi nội dung đã công bố lần trước.
- c) Hết thời hạn đã công bố và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án.

2. Chủ đầu tư hoặc đơn vị quản lý bãi đỗ xe có văn bản công bố lại hoạt động (Mẫu văn bản công bố lại hoạt động theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định này), gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xây dựng bãi đỗ xe và Sở Giao thông vận tải. Thời gian thực hiện Công bố lại hoạt động, gửi về các cơ quan chức năng trước khi đi vào hoạt động ít nhất 05 ngày.

3. Sau khi nhận được văn bản công bố lại hoạt động của đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra thực tế điều kiện hoạt động của bãi đỗ xe và thống nhất các nội dung trong biên bản kiểm tra. Nếu đủ điều kiện hoạt động, thì đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe tổ chức hoạt động theo văn bản công bố lại đã ban hành; nếu không đủ điều kiện hoạt động, Ủy ban nhân dân cấp huyện có ý kiến (bằng văn bản) yêu cầu đơn vị chưa được phép hoạt động, đề nghị bổ sung, hoàn thiện những điều kiện còn thiếu và báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện. Nếu sau 05 ngày kể từ khi đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe ban hành văn bản công bố lại hoạt động mà chưa hoàn thiện các nội dung điều kiện còn thiếu theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thì đơn vị phải ban hành văn bản công bố mới.

Sau thời gian 05 ngày kể từ khi đơn vị ban hành văn bản công bố lại hoạt động và gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện, nếu Ủy ban nhân dân cấp huyện không tổ chức kiểm tra, không có ý kiến gì thì đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe tổ chức hoạt động theo văn bản công bố lại đã ban hành và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân được biết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe

1. Sở Giao thông vận tải

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định đối với hoạt động của các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe và Quy định này.

2. Sở Xây dựng

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn các chủ đầu tư bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn các chủ đầu tư bãi đỗ xe thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quản lý, sử dụng đất; thẩm định nhu cầu sử dụng đất đối với các dự án xây dựng bãi đỗ xe; thẩm định bổ sung, điều chỉnh vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do cấp huyện trình.

5. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn giá dịch vụ trông giữ phương tiện tại các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện thu giá dịch vụ trông giữ phương tiện tại các bãi đỗ xe hiện đang hoạt động.

6. Cục Thuế tỉnh

a) Hướng dẫn các chủ đầu tư được Nhà nước cho thuê đất làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án xây dựng bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, giám sát, kiểm tra việc đăng ký, kê khai, nộp các khoản thuế đối với hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài truyền thanh, truyền hình tuyên truyền về Quy định này.

b) Tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đưa phương tiện vào đỗ tại các bãi đỗ xe đã được xây dựng, công bố, đảm bảo trật tự an toàn.

c) Hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, vận hành, khai thác.

8. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng chức năng hướng dẫn các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động.

b) Tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh trật tự tại các bãi đỗ xe.

9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đối với hoạt động của các bãi đỗ xe trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông trong và ngoài khu vực bãi đỗ xe.

c) Thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất, kịp thời phát hiện các bãi đỗ xe xây dựng, khai thác, hoạt động không đúng quy định; xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử nghiêm đối với các vi phạm trong hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tổng hợp nhu cầu sử dụng đất xây dựng bãi đỗ xe vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

a) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác bãi đỗ xe; thực hiện công bố, công bố lại hoạt động của bãi đỗ xe theo quy định.

b) Thực hiện nội dung quy định tại khoản 3 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

c) Ký hợp đồng trông giữ phương tiện với chủ phương tiện theo quy định.

d) Thực hiện xây dựng phương án giá trông giữ xe, đăng ký, kê khai giá dịch vụ kinh doanh tại bãi đỗ xe theo quy định của pháp luật.

đ) Đối với bãi đỗ xe đưa đón công nhân, đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm yêu cầu chủ phương tiện hoặc đơn vị kinh doanh vận tải hợp đồng đưa đón công nhân cung cấp danh sách công nhân được đưa đón; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách (không trong danh sách đã đăng ký)

hoặc xếp dỡ hàng hóa, đóng gói, sang tải, bảo quản hàng hóa trong bãi đỗ xe của đơn vị mình.

e) Duy trì tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe đảm bảo an toàn, thuận lợi. Khi tiến hành cải tạo cơ sở vật chất dẫn tới thay đổi sơ đồ mặt bằng tổng thể hoặc một số nội dung tiêu chí kỹ thuật của bãi đỗ xe phải báo cáo với Sở Giao thông vận tải để kiểm tra, chấp thuận cho bãi đỗ xe được công bố lại theo quy định tại Điều 9 của Quy định này.

g) Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của các cơ quan có thẩm quyền.

h) Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động về Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất ngày 14 tháng cuối quý đối với báo cáo quý, trước ngày 18 tháng 06 đối với báo cáo 06 tháng và trước ngày 18 tháng 12 hàng năm đối với báo cáo năm.

11. Chủ phương tiện, người lái xe ra vào bãi đỗ xe

Thực hiện theo khoản 4 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT. Đối với bãi đỗ xe đưa đón công nhân chủ phương tiện, lái xe có trách nhiệm thực hiện đón trả công nhân theo đúng danh sách công nhân đã cung cấp cho đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Đối với dự án đầu tư kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh đang trong quá trình làm thủ tục đầu tư xây dựng hoặc đang xây dựng thì chủ đầu tư bãi đỗ xe phải xem xét, điều chỉnh thực hiện theo quyết định này.

2. Đối với các bãi đỗ xe đang hoạt động trước khi quyết định này có hiệu lực thì chủ đầu tư, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm rà soát các điều kiện hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của đơn vị mình và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với Quy định này để thực hiện việc công bố đưa bãi đỗ xe vào khai thác xong trước ngày 01 tháng 01 năm 2022. Sau ngày 01 tháng 01 năm 2022, đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe nào không đáp ứng quy định tại Quyết định này sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các Văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải làm căn cứ xây dựng Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC SỐ 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, KINH
DOANH BÃI ĐỖ XE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-....., ngày..... tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố hoạt động của bãi đỗ xe

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND, ngày / /2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ

Xét

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố đưa bãi đỗ xe vào khai thác với các nội dung sau:

- Bãi đỗ xe:

- Đơn vị trực tiếp quản lý:

- Địa chỉ:

- Tổng diện tích đất:.....Trong đó:

+ Diện tích bãi đỗ xe dành cho ô tô: m²

+ Diện tích bãi đỗ xe dành cho các phương tiện khác: m²

- Kết cấu cơ bản của bãi đỗ xe:

Bãi đỗ xe đạt yêu cầu thực hiện dịch vụ trông giữ xe và một số dịch vụ: Trạm bảo dưỡng, sửa chữa; rửa xe; nhà hàng ăn uống... (nếu có).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm đến ngày tháng..... năm

Điều 3. Các ông (bà) (có liên quan) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Sở Giao thông vận tải (để báo cáo);

- UBND huyện/TP (để báo cáo);

-.....

- Lưu.

Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC SỐ 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, KINH
DOANH BÃI ĐỖ XE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-.....

....., ngày..... tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố lại hoạt động của bãi đỗ xe

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND, ngày / /2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ

Xét

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại hoạt động của bãi đỗ xe do thay đổi cụ thể như sau:

- Các nội dung thay đổi:

.....
- Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số về việc công bố hoạt động bãi đỗ xe..... (Quyết định công bố lần trước đó).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm đến ngày tháng..... năm

Điều 3. Các ông (bà) (có liên quan) chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Giao thông vận tải (để báo cáo);
- UBND huyện/TP (để báo cáo);

-.....
- Lưu.

Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe
(Ký tên, đóng dấu)